TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/DS-ST
Ngày: 28-11-2019
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tùng Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Hoàng Vạn Sinh;

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đăk Lăk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa:*Ông Hoàng Văn Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2019/TLST-DS ngày 01/8/2019 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-DS ngày 28/10/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 51 ngày 13/11/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Khải; Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Chánh, tổ dân phố 6, phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy Hiệp

Địa chỉ: Số 420 Hùng Vương, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn Khánh; Địa chỉ: Số 24 đường Xuân Hồng, tổ dân phố 1, phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà nguyên đơn ông Nguyễn Huy Hiệp trình bày*:**

Do có mối quan hệ quen biết nên ông Nguyễn Đình Khải có cho ông Hoàng Văn Khánh vay tiền nhiều lần, cụ thể như sau:

Ngày 25/4/2018, vay số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), hẹn 2 tháng sau sẽ trả.

Ngày 04/6/2018, vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), hẹn 10 ngày sau sẽ trả.

Ngày 08/8/2018, vay số tiền 8.470.000 đồng (Tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), hẹn 30 ngày sau sẽ trả.

Ngày 26/6/2018, vay số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), hẹn 10 ngày sau sẽ trả.

Ngày 29/6/2018, vay số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), hẹn 30 ngày sau sẽ trả.

Tổng số tiền mà ông Khánh vay của ông Khải là 51.470.000 đồng (Năm mươi mốt triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Khi vay ông Khải và ông Khánh có thỏa thuận bằng miệng với nhau về lãi suất.

Đến hạn trả nợ ông Khánh không trả nợ cho ông Khải như đã thỏa thuận, ông Khải đã nhiều lần yêu cầu ông Khánh trả nợ nhưng ông Khánh không có thiện chí trả nợ.

Nay ông Khải yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hoàng Văn Khánh phải trả cho ông Khải tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 18/7/2019 là 58.263.000 đồng (Năm mươi tám triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn đồng), Trong đó, nợ gốc là 51.470.000 đồng (Năm mươi mốt triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) và tổng số lãi suất là 6.793.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng), lãi suất tính từ ngày vay đến ngày 18/7/2019, với lãi suất 1%/tháng, cụ thể như sau:

Tiền lãi của khoản vay 3.000.000 đồng vay ngày 25/4/2018 là: 14 tháng 23 ngày x 1% x 3.000.000 đồng = 443.000 đồng.

Tiền lãi của khoản vay 20.000.000 đồng vay ngày 04/6/2018 là: 13 tháng 14 ngày x 1% x 20.000.000 đồng = 2.693.000 đồng.

Tiền lãi của khoản vay 8.470.000 đồng vay ngày 08/6/2018 là: 13 tháng 10 ngày x 1% x 8.470.000 đồng = 1.129.000 đồng

Tiền lãi của khoản vay 5.000.000 đồng vay ngày 26/6/2018 là: 12 tháng 22 ngày x 1% x 5.000.000 đồng = 633.000 đồng

Tiền lãi của khoản vay 15.000.000 đồng vay ngày 29/6/2018 là: 13 tháng 19 ngày x 1% x 15.000.000 đồng = 1.895.000 đồng.

Bị đơn ông Hoàng Văn Khánh đã bỏ đi khỏi địa phương nơi cư trú tại tổ dân phố 1, phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Tòa án đã niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tại nơi cư trú của ông Khánh và tại Ủy ban nhân dân phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ theo quy định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn ông Khánh đã bỏ đi khỏi địa phương, đã được Tòa án triệu tập hợp

lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Khải, buộc bị đơn ông Hoàng Văn Khánh phải trả cho ông Khải số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Khánh bỏ đi khỏi nơi cư trú không thông báo với chính quyền địa phương cũng như báo cho ông Khải được biết địa chỉ nơi ở mới của mình là cố tình che giấu địa chỉ. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng về thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tại nơi cư trú của ông Khánh trước khi bỏ đi và tại Ủy ban nhân dân phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, bị đơn ông Khánh vẫn không có mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Khải về việc yêu cầu ông Hoàng Văn Khánh phải trả số tiền 51.470.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 1%/tháng, tính từ ngày vay đến ngày 18/7/2019 và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 19/7/2019 đến khi trả hết nợ gốc, Hội đồng xét xử xét thấy:

Giấy vay tiền ngày 25/4/2018, ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), hẹn 2 tháng sau sẽ trả; Giấy vay tiền ngày 04/6/2018, ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), hẹn 10 ngày sau sẽ trả; Giấy vay tiền ngày 08/6/2018, ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 8.470.000 đồng (Tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), hẹn 30 ngày sau sẽ trả; Giấy vay tiền ngày 26/6/2018, ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), hẹn 10 ngày sau sẽ trả; Giấy vay tiền ngày 29/6/2018, ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), hẹn 30 ngày sau sẽ trả.

Theo yêu cầu của ông Khải, Tòa án đã trưng cầu giám định chữ viết và chữ ký của ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền trong giấy mượn tiền các ngày 25/4/2018; 04/6/2018; 08/6/2018; 26/6/2018; 29/6/2018. Tại bản kết luận giám định số 118/PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: *". Chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Văn Khánh dưới mục "Bên vay tiền" trong các tài liệu cần giám định kí hiệu từ A1 đến A5 so với chữ ký, chữ viết đứng tên Hoàng Văn Khánh trong các tài liệu mẫu so sánh kí hiệu từ M1 đến M4 là do cùng một người ký và viết ra."*

Như vậy, việc ông Khải khởi kiện yêu cầu ông Khánh phải trả số tiền 51.470.000 đồng là có căn cứ, tuy nhiên trong 02 giấy vay tiền ngày 25/4/2018 và ngày 08/6/2018 là không có căn cứ bởi lẽ 02 giấy vay tiền này bị sửa chữa về số tiền nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, mà chỉ chấp nhận 03 giấy vay tiền các ngày 04/6/2018; 26/6/2018; 29/6/2018 phù hợp với quy định tại điều 463, điều 466 Bộ luật Dân sự.

Về yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại các giấy mượn tiền các ngày 04/6/2018; 26/6/2018; 29/6/2018 giữa ông Khải với ông Khánh chỉ thể hiện nội dung vay tiền, không thể hiện lãi suất, ngoài lời trình bày của nguyên đơn xác định lãi suất thỏa thuận bằng miệng 1% thì không có tài liệu chứng cứ chứng minh có sự thỏa thuận về lãi giữa hai bên, do đó HĐXX xác định đây là hợp đồng vay có thời hạn, không có lãi; vì vậy ông Khánh phải trả lãi đối với số tiền vay chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Như vậy, yêu cầu tính lãi của ông Khải là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận, số tiền lãi được tính cụ thể như sau:

Tại giấy vay tiền ngày 04/6/2018, ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tính đến ngày 18/7/2019 là 13 tháng 14 ngày, cụ thể: 20.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 13 tháng 14 ngày = 2.235.466 đồng .

Tại giấy vay tiền ngày 26/6/2018 ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tính đến ngày 18/7/2019 là 12 tháng 22 ngày, cụ thể: 5.000.000 đồng x 0,83%/năm x 12 tháng 22 ngày = 501.043 đồng.

Tại giấy vay tiền ngày 29/6/2018 ông Hoàng Văn Khánh vay của ông Nguyễn Đình Khải số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), tính đến ngày 18/7/2019 là 12 tháng 19 ngày, cụ thể: 15.000.000 đồng x 10%/năm x 12 tháng 19 ngày = 1.572.850 đồng. Tổng cộng lãi suất của 03 giấy vay tiền là 4.309.359 đồng.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận.

[5]Về tiền chi phí giám định: Ông Hoàng Văn Khánh cố tình vắng mặt, nên ông Khải đề nghị giám định chữ ký, chữ viết của ông Khánh, do yêu cầu của ông Khải

được chấp nhận, nên ông Khải không phải chịu tiền chi phí giám định, ông Khánh phải chịu tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 5.040.000đồng, hoàn trả lại cho ông Khải số tiền tạm ứng chi phí giám định là 5.040.000 đồng sau khi thu được của ông Khánh là phù hợp với Điều 161, Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận một phần, nên ông Khải phải chịu 573.000đ tiền án phí, khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 1.475.000đ mà ông Khải đã nộp theo biên lai số 0000176 ngày 30/7/2019, hoàn trả cho ông Nguyễn Đình Khải số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 902.000đ, bị đơn ông Khánh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

-Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Khải

2.Buộc bị đơn ông Hoàng Văn Khánh phải trả cho ông Nguyễn Đình Khải tổng số tiền 44.309.359 đồng *(Bốn mươi bốn triệu ba trăm lẻ chín nghìn ba trăm năm mươi chín đồng);* Trong đó: Nợ gốc là 40.000.000 đồng, nợ lãi là 4.309.359 đồng (lãi suất tính từ ngày vay đến ngày 18/7/2019) và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc.

3. Về tiền chi phí giám định: Chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 5.040.000 đồng;ông Khánh phải chịu 5.040.000 đồng tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết, hoàn trả lại cho ông Khải số tiền tạm ứng chi phí giám định là 5.040.000 đồng sau khi thu được của ông Khánh.

4. Về án phí:

Bị đơn ông Hoàng Văn Khánh phải chịu 2.215.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; ông Nguyễn Đình Khải phải chịu 573.000đ án phí DSST, khấu trừ vào khoản tiền tạm

ứng án phí 1.475.000đ mà ông Khải đã nộp theo biên lai số 0000176 ngày 30/7/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, hoàn trả cho ông Nguyễn Đình Khải số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 902.000đ.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND tx Buôn Hồ;*
- *Chi cục THADS tx Buôn Hồ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, Vp.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tùng Lâm